

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh dự toán chi ngân sách năm 2022

GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 342/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 27/2021/UBND ngày 09/12/2021 của UBND tỉnh Điện Biên về việc ban hành Quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 3199/QĐ-UBND, ngày 09/12/2021 của UBND tỉnh Điện Biên về việc giao dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2022;

Căn cứ Văn bản số 2509/STC-HCSN ngày 15/11/2002 của Sở Tài chính về việc điều chỉnh nội dung chi ngân sách nhà nước năm 2022;

Xét đề nghị của Kế toán trưởng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh dự toán chi ngân sách đã giao năm 2022 tại Quyết định số 4486/QĐ-SGDĐT ngày 30/12/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo. Cụ thể như sau:

1. Điều chỉnh dự toán chi Sự nghiệp giáo dục

1.1. Điều chỉnh giảm dự toán chi Sự nghiệp giáo dục 12.386,425 triệu đồng

Trong đó:

- Điều chỉnh giảm một số nội dung chi nghiệp vụ chuyên môn thuộc Sự nghiệp giáo dục của Văn phòng Sở Giáo dục và Đào tạo với số tiền 1.611,835 triệu đồng;

- Điều chỉnh giảm dự toán chi hỗ trợ học sinh vùng đặc biệt khó khăn theo Nghị định 116/2016/NĐ-CP với số tiền 2.306,580 triệu đồng;

- Điều chỉnh giảm dự toán chi hỗ trợ đối với học sinh khuyết tật theo Thông tư liên tịch số 42/2012/TTLT với số tiền 889,352 triệu đồng;

- Điều chỉnh giảm dự toán chi hỗ trợ đối với học sinh dân tộc thiểu số rất ít người theo Nghị định số 57/2017/NĐ-CP với số tiền 90,772 triệu đồng;

- Điều chỉnh giảm dự toán chi hỗ trợ học bổng đối với học sinh DTNT theo Nghị định 84/2020/NĐ-CP với số tiền 6.819 triệu đồng;

- Điều chỉnh giảm hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh các trường DTNT theo Thông tư 109/2009/TTLT với số tiền 668,886 triệu đồng;

1.2. Điều chỉnh tăng dự toán chi Sự nghiệp giáo dục 12.386,425 triệu đồng;

Trong đó:

- Điều chỉnh tăng dự toán chi một số nhiệm vụ phát sinh thuộc Sự nghiệp giáo dục tại Văn phòng Sở Giáo dục và Đào tạo với số tiền 2.280,721 triệu đồng;

- Điều chỉnh tăng dự toán thực hiện hỗ trợ cấp bù, miễn giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập theo Nghị định số 82/2021/NĐ-CP với số tiền 10.105,704 triệu đồng;

2. Điều chỉnh dự toán chi Sự nghiệp Đào tạo

2.1. Điều chỉnh giảm dự toán chi Sự nghiệp đào tạo với số tiền 2.600,710 triệu đồng;

Trong đó:

- Điều chỉnh giảm dự toán chi thực hiện Đề án hợp tác đào tạo giữa tỉnh Điện Biên với các tỉnh Bắc Thái Lan với số tiền 525,5 triệu đồng;

- Điều chỉnh giảm dự toán chi thực hiện Kế hoạch dạy và học ngoại ngữ hệ thống giáo dục phổ thông giai đoạn 2017-2025 số tiền 397,7 triệu đồng;

- Điều chỉnh giảm dự toán chi thực hiện Đào tạo tại Trung Quốc với số tiền 580,410 triệu đồng;

- Điều chỉnh giảm dự toán chi Cử tuyển (cấp bù, miễn giảm học phí) với số tiền 127,6 triệu đồng;

- Điều chỉnh giảm dự toán chi thực hiện hỗ trợ cấp bù, miễn giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP (trường Cao đẳng Sư phạm) với số tiền 941 triệu đồng;

- Điều chỉnh giảm dự toán chi hỗ trợ chính sách đối với học sinh dân tộc thiểu số rất ít người theo Nghị định số 57/2017/NĐ-CP với số tiền 28,5 triệu đồng.

2.2. Điều chỉnh tăng dự toán chi Sự nghiệp Đào tạo với số tiền 2.600,71 triệu đồng;

Trong đó:

- Điều chỉnh tăng dự toán chi Cử tuyển với số tiền 605,890 triệu đồng;

- Điều chỉnh tăng dự toán chi hỗ trợ chính sách nội trú theo Quyết định 53 với số tiền 1.097,1 triệu đồng;

- Điều chỉnh tăng dự toán sửa chữa cơ sở vật chất trường Cao đẳng Sư phạm 495 triệu đồng;

- Điều chỉnh tăng dự toán mua sắm máy móc, thiết bị trường Cao đẳng Sư phạm 402,720 triệu đồng;

(Có biểu chi tiết kèm theo)

Điều 2. Căn cứ dự toán chi ngân sách sau khi điều chỉnh, Thủ trưởng các đơn vị có tên tại Điều 1 có trách nhiệm quản lý, sử dụng theo quy định, đảm bảo tiết kiệm và hiệu quả.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra, Trưởng phòng Kế hoạch và Tài chính và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Tài chính;
- KBNN tỉnh;
- KBNN các huyện, TX;
- Lãnh đạo sở GDĐT;
- Các phòng CMNV Sở GDĐT;
- Lưu: VT, KHTC.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Đoạt



CHI TIẾT ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NĂM 2022

Đơn vị: THPT Mường Luân

Mã số: 1033362

Mã KBNN nơi giao dịch: 2766

(Kèm theo Quyết định số 1341/QĐ-SGDĐT, ngày 15/11/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

Đơn vị tính: Triệu đồng

S T T	Nội dung	Dự toán giao đầu năm	Dự toán điều chỉnh		Dự toán sau điều chỉnh
			Tăng	Giảm	
I	Thu chi ngân sách về phí lệ phí	-	-	-	-
II	Dự toán chi sự nghiệp giáo dục Loại 070- khoản 074	7.507,000	543,525	-	8.050,525
1	Kinh phí nhiệm vụ chi thường xuyên	5.551			5.551
2	Kinh phí nhiệm vụ chi không thường xuyên	1.956,000	543,526	-	2.499,526
	Trong đó:				
	Hỗ trợ chi phí học tập theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP	200,000	497,812		697,812
	Hỗ trợ cấp bù, miễn giảm học phí theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP	50,000	7,00		57,000
	Hỗ trợ học sinh thôn, xã đặc biệt khó khăn theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP	1.694,000	25,681		1.719,681
	Hỗ trợ học tập theo Nghị định số 57/2017/NĐ-CP	-		-	-
	Hỗ trợ cho người khuyết tật theo TTLT số 42/2013/TTLT	12,000	13,032		25,032
	Học bổng chính sách theo Nghị định 84/2020/NĐ-CP	-		-	-
	Hỗ trợ học sinh trường PTDTNT theo Thông tư số 109/2009/TTLT-BTC-BGDĐT	-			-